| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN THUẬN CHÂU**<br>**TỈNH SƠN LA** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 145/2019/HSST.
Ngày: 21-11-2019

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUẬN CHÂU, TỈNH SƠN LA**

***T***hành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Bà Lường Thị Hương;

*Các Hội thẩm nhân dân*: Ông Lò Văn Quốc;

Bà Quàng Thị Hin;

*Thư ký phiên tòa*: Bà Nguyễn Thị Lan Phượng - Thư ký Toà án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu tỉnh Sơn La tham gia phiên toà:* Ông Hoàng Minh Quốc - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La mở phiên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 149/2019/HSST, ngày 01-11-2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 151/2019/QĐXXST-HS ngày 11-11-2019 đối với bị cáo:

**Tòng Văn T;** tên gọi khác: Không; sinh ngày: 01-12- 2000; tại xã CB, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Bản L, xã CB, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La; trình độ học vấn: 9/12; nghề nghiệp: Trồng trọt; dân tộc: Thái; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Tòng Văn T, sinh năm: 1969 và bà Tòng Thị M; sinh năm: 1970; bị cáo chưa có vợ con; tiền sự: Không; tiền án: Không; bị cáo bị bắt giam giữ kể từ ngày 11-9-2019, cho đến nay bị cáo có mặt tại phiên tòa.

***) Người bào chữa cho bị cáo Tòng Văn T**: Ông Đàm Mạnh Hùng – Trợ giúp viên pháp lý - thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Sơn La. ( Vắng mặt có lý do).

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 30 phút, ngày 11-9-2019, Tổ công tác Ban Công an xã TM, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La làm nhiệm vụ tại khu vực bản T, xã TM, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La phát hiện và bắt quả tang: Tòng Văn T, trú tại: Bản L, xã CB, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ vật chứng gồm:

- 01 (một) gói nilon màu hồng, bên trong có chứa một ít chất bột cục màu

trắng nghi là Heroine (T khai là Heroine), có khối lượng 0,13 gam ký hiệu T1 và một mảnh viên nén hình trụ màu hồng, nghi là ma túy tổng hợp (T khai là ma túy tổng hợp), có khối lượng 0,06 gam, ký hiệu T2. Rút toàn bộ 0,13 gam chất bột màu trắng ký hiệu T1 và toàn bộ mảnh nén hình trụ màu hồng có khối lượng 0,06 gam ký hiệu T2 làm mẫu vật gửi giám định chất ma túy.

- 01 (một) chiếc mô tô, loại xe Dream, nhãn hiệu HONDA, xe không có phần yếm hai bên, BKS: 26F3 – 1063, màu sơn nâu, số khung: 203489, số máy: 369136, xe đã qua sử dụng.

Tại bản Kết luận giám định số: 1487/KLMT, ngày 12-9-2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La: " Mẫu gửi giám định ký hiệu T1 là chất ma túy, loại chất Heroine, tổng khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,13 gam. Mẫu gửi giám định ký hiệu T2 là chất ma túy, loại chất Methamphetamin, tổng khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,06 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ được là: 0,13 gam loại Heroine và 0,06 gam loại Methamphetamine". ( Mẫu gửi giám định đã sử dụng hết trong quá trình giám định).

Tại cơ quan điều tra bị cáo Quàng Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như sau:

Khoảng 15 giờ, ngày 11-9-2019, Tòng Văn T đi bộ từ nhà ở bản L, xã CB, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn la xuống nhà Lường Văn H; trú tại: Bản C, xã TC, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La ( là người quen của bố T) chơi. Khoảng 17 giờ cùng ngày, T mượn của anh Lường Văn H 01 chiếc xe mô tô BKS: 26F3 – 1063, màu sơn nâu nói là đi có việc. Rồi Tòng Văn T điều khiển xe mô tô lên bản Lọng Cại, xã TM, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La mục đích để tìm mua ma túy về sử dụng. Khi Tòng Văn T đến nơi, T gặp một người thanh niên dân tộc Thái ( T không biết tên và địa chỉ cụ thể ở đâu) nhìn giống người nghiện đang đứng ở ven đường. Tòng Văn T đã hỏi mua được của người thanh niên này 01 gói ma túy được gói bằng nilon màu hồng bên trong có một ít bột cục màu trắng và một mảnh viên nén hình trụ màu hồng( ma túy tổng hợp) với giá là 100.000$^{d}$. Sau khi mua được ma túy, Tòng Văn T cầm gói ma túy ở bên tay trái, rồi điều khiển xe máy đi về nhà. Khi đi đến khu vực bản T, xã TM, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La thì gặp tổ công tác Ban Công an xã TM, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La yêu cầu kiểm tra ma túy. Quá trình kiểm tra phát hiện và bắt quả tang Tòng Văn T có hành vi: Tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ vật chứng như đã nêu.

Bản cáo trạng số: 149/CT-VKS, ngày 01-11-2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La đề nghị truy tố bị cáo Tòng Văn T về tội: Tàng trữ trái phép chất ma tuý, theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La trong phần tranh luận vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Tòng Văn T về điều, khoản và tội danh trên.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Tòng Văn T phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma tuý.

Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Tòng Văn T mức án từ 15 ( mười năm) tháng đến 20 ( hai mươi) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 11-9-2019.

Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Tòng Văn T.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tuyên tịch thu tiêu hủy: 01 ( một) mảnh nilon màu hồng + 01 ( một) vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu. Các vật chứng trên được niêm phong trong cùng một phong bì thư có viền xanh đỏ.

Miễn toàn bộ án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo Tòng Văn T.

Ý kiến của bị cáo Tòng Văn T: Nhất trí như lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm được trở về nhà với gia đình và xã hội.

Ý kiến của luật sư bào chữa cho bị cáo Tòng Văn T: Nhất trí như lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự: Đề nghị xử phạt bị cáo Tòng Văn T mức án thấp nhất trong khung hình phạt và miễn án phí HSST cho bị cáo.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

**[1].** Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều là hợp pháp.

**[2].** Ngày 11-9-2019, Tòng Văn T; trú tại: Bản L, xã CB, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,13 gam, Heroine và 0,06 gam Methamphetamine. Tổng khối lượng hai chất ma túy bị cáo tàng trữ là 0,19gam. Mục đích tàng trữ để sử dụng cho bản thân.

Căn cứ lời khai nhận tội của bị cáo Tòng Văn T tại phiên tòa ngày hôm nay, hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, Biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu khác có trong hồ sơ. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Trên cơ sở đó có đầy đủ điều kiện, đủ căn cứ kết luận bị cáo Tòng Văn T phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma tuý, tội phạm và

hình phạt được quy định điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Như quyết định truy tố và quan điểm luận tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La tại phiên tòa là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự quy định :

*1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

*a)……..*

*c) Heroine, cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;*

.....

*i) Có 2 chất ma túy chở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ b đến h khoản này."*

*5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản".*

Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo Tòng Văn T, tàng trữ trái phép chất ma tuý với khối lượng không lớn, mục đích tàng trữ để sử dụng cho bản thân. Hành vi của bị cáo xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma tuý, làm lây lan phát sinh các tệ nạn ma tuý và những tệ nạn xã hội khác. Là hành vi nguy hiểm cho xã hội gây mất trật tự an toàn xã hội ở địa phương. Cần vận dụng điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự có mức án phạt tù từ 01 năm đến 05 năm đối với bị cáo Tòng Văn T.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu, tại cơ quan điều tra và tại phiên toà bị cáo Tòng Văn T thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Đây là tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự.

Xét lời bào chữa của người bào chữa cho bị cáo tại phiên tòa ngày hôm nay đề nghị HĐXX xem xét các tình tiết giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là có căn cứ, cần được chấp nhận.

Song nhân thân bị cáo là người nghiện ma túy, nhận thức rõ tác hại của ma tuý nhưng do coi thường pháp luật nên cố tình phạm tội nghiêm trọng. Nay xét thấy cần cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian mới đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người làm ăn lương thiện có ích cho xã hội. Cần lên một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới đảm bảo tính chất nghiêm minh của pháp luật, giáo dục và phòng ngừa chung. Nhất là công tác phòng chống tội phạm và tội phạm ma tuý trong giai đoạn hiện nay.

Bị cáo Tòng Văn T đang bị tạm giam, nay Hội đồng xét xử xét thấy cần tiếp tục tạm giam bị cáo trong hạn 45 ngày kể từ ngày tuyên án. Vận dụng khoản 1, khoản 3 Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự.

Ngoài hình phạt chính là phạt tù bị cáo Tòng Văn T còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự. Xét thấy bị cáo không có tài sản riêng, không có đủ điều kiện và khả năng thi hành hình phạt bổ sung. Do vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về nguồn gốc số ma túy Tòng Văn T khai mua của một người thanh niên dân tộc Thái (Tòng Văn T không biết họ tên và địa chỉ cụ thể ở đâu) tại bản L, xã TM, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La vào ngày 11-9-2019 với giá 100.000[đ]. Do chỉ có lời khai duy nhất của Tòng Văn T, ngoài ra không có chứng cứ nào khác nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La không có căn cứ để điều tra xử lý.

Đối với 01 (một) chiếc mô tô, loại xe Dream, nhãn hiệu HONDA, xe không có phần yếm hai bên, BKS: 26F3 – 1063, màu sơn nâu, số khung: 203489, số máy: 369136, xe đã qua sử dụng, Tòng Văn T dùng vào việc phạm tội. Quá trình điều tra xác định chiếc xe trên là của anh Lường Văn H; trú tại: Bản C xã TC, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La. Việc Tòng Văn T mượn xe để đi mua ma túy H không biết. Anh H có đơn xin lại xe. Do vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La đã trả lại chiếc xe trên cho chủ sở hữu hợp pháp là có căn cứ cần được chấp nhận.

**[3].** Về vật chứng vụ án: Đối với 01 ( một) mảnh nilon màu hồng + 01 ( một) vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu. Các vật chứng trên được niêm phong trong cùng một phong bì thư có viền xanh đỏ. Xét không còn giá trị sử dụng cần tuyên tịch thu tiêu hủy. Vận dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

**[4].** Về án phí**:** Gia đình bị cáo Tòng Văn T là hộ nghèo năm 2019. Do vậy miễn toàn bộ án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo. Vận dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14; ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

**[5].** Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

***Vì các lẽ trên,***

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự:

**1. Về tội danh:** Tuyên bố bị cáo Tòng Văn T phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma tuý.

**2. Về hình phạt:** Xử phạt bị cáo Tòng Văn T 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 11-9-2019 ( là ngày bắt giam giữ đối với

bị cáo).

**3. Về vật chứng:** Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tiêu hủy Một phong bì thư niêm phong có viền xanh đỏ, ngoài ghi: Vật chứng nhập kho vụ Tòng Văn T. Tàng trữ trái phép chất ma túy, bắt ngày 11-9-2019, mặt sau phong bì niêm phong có đầy đủ chữ ký, họ tên các thành phần tham gia niêm phong và hai hình dấu đỏ của Cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Châu: Một mảnh nilon màu hồng + một vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu.

**4. Về Án phí:** Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14; Ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Tòng Văn T.

**5. Về quyền kháng cáo**: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo Tòng Văn T được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh;
- VKSND ( 02 );
- Sở tư pháp tỉnh;
- CA huyện;
- THA hình sự;
- Chi cục THADS;
- Trại giam;
- Bị cáo;
- Lưu Hồ sơ;
- Lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà**

**Lường Thị Hương**